

Số: 08 /TB-HĐTD

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

**Kết quả điểm phỏng vấn (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023
của Viện Pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-VPYTW ngày 04/4/2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa về triển khai công tác tuyển dụng viên chức năm 2023 bằng hình thức xét tuyển;

Căn cứ Công văn số 1829/BYT-TCCB ngày 03/4/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển dụng viên chức ngày 14/6/2023 về việc thống nhất kết quả điểm thi phỏng vấn (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa;

Hội đồng tuyển dụng thông báo kết quả điểm thi phỏng vấn (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023 như sau: *(Có bảng đính kèm)*

Kết quả điểm thi phỏng vấn (vòng 2) được niêm yết công khai tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, số 1310A Nguyễn Ái Quốc, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và trên website của Viện: (www.phapytamthanbienhoa.vn).

Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa thông báo đến các thí sinh dự tuyển vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023 được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển dụng;
- Các thí sinh dự tuyển;
- Website Viện;
- Lưu: HĐTD.



Nguyễn Thành Công

VIỆN PHÁP Y TÂM THẦN TRUNG ƯƠNG BIÊN HÒA
HỘI ĐỒNG TUYÊN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2023

KẾT QUẢ ĐIỂM PHÒNG VẤN (VÒNG 2) KỲ TUYÊN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 08 /TB-HDTD ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức

Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa)
Kết quả điểm được sắp xếp từ cao xuống thấp theo từng vị trí dự tuyển

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
I. BÁC SĨ HẠNG III									
1	BS10	Lý Bảo Ngọc		21/07/1993	Thái	Bác sĩ hạng III	90,0	5,0	95,0
2	BS12	Đinh Thị Thanh Quý		12/05/1984	Ba na	Bác sĩ hạng III	85,5	5,0	90,5
3	BS08	Trần Phi Long	02/03/1984		Kinh	Bác sĩ hạng III	89,0		89,0
4	BS09	Nguyễn Thành Minh	15/06/1992		Kinh	Bác sĩ hạng III	88,5		88,5
5	BS15	Lê Thị Trang		30/12/1988	Kinh	Bác sĩ hạng III	85,5		85,5
6	BS11	Hoàng Thị Phương		21/08/1997	Kinh	Bác sĩ hạng III	85,0		85,0
7	BS05	Vũ Thị Liên		01/10/1981	Kinh	Bác sĩ hạng III	77,5	5,0	82,5
8	BS01	Hồ Anh Dũng	22/12/1997		Kinh	Bác sĩ hạng III	82,0		82,0
9	BS03	Lê Dư	16/02/1983		Kinh	Bác sĩ hạng III	81,0		81,0
10	BS02	Mai Sơn Dương	25/05/1995		Kinh	Bác sĩ hạng III	80,5		80,5

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
			Nam	Nữ						
11	BS13	Hoàng Thị Anh	Thư		26/07/1993	Kinh	Bác sĩ hạng III	80,0		80,0
12	BS14	Lê Văn Tuấn	Tuấn		23/10/1994	Kinh	Bác sĩ hạng III	80,0		80,0
13	BS07	Nguyễn Huy Liệu	Liệu		27/07/1980	Kinh	Bác sĩ hạng III	79,5		79,5
14	BS04	Phạm Ánh Dương	Dương		12/01/1978	Kinh	Bác sĩ hạng III	78,0		78,0
15	BS06	Nguyễn Quốc Liên	Liên		31/08/1983	Kinh	Bác sĩ hạng III	77,5		77,5

II. ĐƯỢC SĨ HẠNG III

16	DS18	Phan Cẩm Tú			18/05/1994	Kinh	Dược sĩ hạng III	89,5		89,5
17	DS16	Nguyễn Thị Vân Anh			12/04/1996	Kinh	Dược sĩ hạng III	87,0		87,0
18	DS17	Đào Thị Thu Thảo			14/08/1994	Kinh	Dược sĩ hạng III	82,0		82,0

III. ĐIỀU DƯỠNG HẠNG III

19	DD20	Trần Phạm Dũng			16/02/1995	Kinh	Điều dưỡng hạng III	88,0		88,0
20	DD26	Phạm Văn Ninh			27/12/1989	Kinh	Điều dưỡng hạng III	87,0		87,0
21	DD21	Hà Thị Hà			10/10/1987	Thái	Điều dưỡng hạng III	80,5	5,0	85,5
22	DD24	Vũ Văn Luân			14/07/1990	Kinh	Điều dưỡng hạng III	83,0		83,0
23	DD22	Lưu Thị Lân			13/07/1985	Kinh	Điều dưỡng hạng III	80,0		80,0
24	DD23	Lê Hoàng Linh			16/12/1994	Kinh	Điều dưỡng hạng III	77,5		77,5
25	DD27	Lê Vũ Phương Thùy			27/03/1996	Kinh	Điều dưỡng hạng III	76,0		76,0

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm	Điểm	Tổng điểm
			Nam	Nữ			thi vòng 2	ưu tiên	
26	ED19	Bùi Mai Quỳnh Anh		22/09/1993	Kinh	Điều dưỡng hạng III	76,0		76,0
27	ED25	Nguyễn Ánh Nguyệt		05/07/1993	Kinh	Điều dưỡng hạng III	71,5		71,5
IV. ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV									
28	ED30	Hoàng Quốc Đăng	30/10/1997		Tày	Điều dưỡng hạng IV	88,0	5,0	93,0
29	DD31	Phạm Bá Đức	15/09/1986		Kinh	Điều dưỡng hạng IV	90,5		90,5
30	DD45	Nguyễn Thị Như Quỳnh		06/02/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	88,0		88,0
31	DD49	Trần Bình Trọng	19/05/1987		Kinh	Điều dưỡng hạng IV	88,0		88,0
32	ED43	Phạm Hồng Nhung		25/10/1992	Mường	Điều dưỡng hạng IV	81,0	5,0	86,0
33	ED35	Mai Thị Hương		24/12/1991	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	85,5		85,5
34	ED40	Từ Thị Long		05/06/1991	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	84,5		84,5
35	ED34	Nguyễn Thị Hồng		16/02/1989	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	84,5		84,5
36	DD39	Nguyễn Phước Lộc	04/01/1993		Kinh	Điều dưỡng hạng IV	83,0		83,0
37	DD42	Nguyễn Thị Nhung		02/06/1982	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	83,0		83,0

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
38	DD29	Đinh Thị Lan Anh		18/06/1999	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	82,5		82,5
39	DD37	Nguyễn Thị Liên		13/08/1986	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	82,5		82,5
40	DD38	Vũ Thị Liên		28/10/1985	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	81,5		81,5
41	DD32	Lê Thị Mỹ Hạnh		30/04/1988	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	81,0		81,0
42	DD28	Nguyễn Thùy An		20/12/2001	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	80,5		80,5
43	DD53	Hoàng Thị Thúy Yến		24/02/1997	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	80,5		80,5
44	DD47	Phạm Tiến Thịnh	12/10/1995		Kinh	Điều dưỡng hạng IV	78,0		78,0
45	DD48	Tạ Hoàng Quỳnh Thư		04/12/1998	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	73,5		73,5
46	DD50	Nguyễn Thị Út		10/12/1982	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	71,5		71,5
47	DD41	Đặng Thị Ngát		01/01/1982	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	70,5		70,5
48	DD52	Nguyễn Thị Thúy Vân		08/06/1982	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	68,5		68,5
49	DD46	Nguyễn Thị Phương Thảo		18/10/1997	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	66,0		66,0
50	DD33	Phạm Thị Thu Hiền		12/12/1981	Tày	Điều dưỡng hạng IV	60,5	5,0	65,5

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
51	BD44	Văn Thị Hoài	Phuong	28/11/1993	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	65,0		65,0
52	BD51	Lê Thị Cẩm	Vân	03/01/2000	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	50,5		50,5
53	BD36	Lê Thị Lan		26/03/1990	Kinh	Điều dưỡng hạng IV	Không tham dự vòng 2		

V. CHUYÊN VIÊN

54	CV59	Phạm Thị Xuân	Mai			29/12/1989	Kinh	Chuyên viên	90,0		90,0
55	CV55	Phạm Minh	Đức			20/02/1999	Kinh	Chuyên viên	85,0		85,0
56	CV60	Trần Anh	Minh			16/12/1980	Kinh	Chuyên viên	85,0		85,0
57	CV58	Trần Thị	Huế			25/01/1989	Kinh	Chuyên viên	81,5		81,5
58	CV56	Hà Thị Hương	Giang			01/10/1992	Kinh	Chuyên viên	80,0		80,0
59	CV62	Vũ Thị	Ngọc			19/11/1990	Kinh	Chuyên viên	80,0		80,0
60	CV64	Phan Tuấn	Vũ			17/01/1987	Kinh	Chuyên viên	80,0		80,0
61	CV57	Đàm Thị Bích	Hằng			24/05/1995	Kinh	Chuyên viên	75,0		75,0
62	CV61	Nguyễn Phương	Nam			17/06/1998	Kinh	Chuyên viên	70,0		70,0
63	CV54	Thái Minh	Công			02/06/1985	Kinh	Chuyên viên	60,0		60,0
64	CV63	Nguyễn Thanh	Trúc			23/05/1992	Kinh	Chuyên viên	Không tham dự vòng 2		

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
			Nam	Nữ					
VI. CÁN SỰ									
65	CS65	Nguyễn Đăng Trà	My		10/08/1993	Kinh	Cán sự	75,0	
Danh sách này có 65 thí sinh, trong đó: có 63 thí sinh tham dự vòng 2, 02 thí sinh không tham dự									

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

[Signature]

Lê Thị Loan

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Thành Công

